

CHÚA NHẬT V – C

KƠN RÃN HÒI-JÀ ALĂ CAU LÒT JĂT KHAI

Chúa mời gọi mọi người theo Ngài

Ală ngai sôn rờp tam rài kis yal-bôto, Kơnrãn Jesu neh hòi-jà bol jăt-jông Khai, tam ală bol hờ cau sôn rờp lah Petro mớ bi khai lah Andre. Jakobe mớ oh khai lah Joan.

Những tháng ngày đầu tiên trong đời rao giảng, Chúa Giêsu đã mời gọi những môn đệ theo Ngài, trong những người ấy thì người đầu tiên là Phêrô cùng với người anh là Anrê. Giacôbê với người em là Gioan.

Do lah bol lờh ka, Kơnrãn neh rớwah bol khai, bol khai lah cau làng kis đơpă-đơpai, kis mớ mpàng tê mớ dà kớhê he dê.

Họ là những ngư phủ, Chúa đã chọn lớp người này, họ là những người dân chân chất, sống nhờ đôi tay và mồ hôi của mình.

Cau rớgới kớlôi bol khai lah cau rớbah mớ ở rà bớsrăm sră.

Người ta có thể nghĩ rằng họ là những người nghèo và ít học hành.

Kơnrãn neh hòi-jà mớ rớwah bol be hờ làng lờh gớs tốnggu-me tam broă yal-tốnggit lớgar trồ, mớ lờh gớs Pớrjum-niam kớ-kớljăp jớl tus lồi dut dônia.

Chúa đã mời gọi và chọn những người như thế để trở thành nền tảng cho việc loan báo Tin Mừng Nước trời, và thiết lập Hội thánh trường tồn cho đến ngày tận thế.

Petro neh sớntờm jăt Kơnrãn be lới ?

Phêrô đã theo Chúa như thế nào ?

Tam dùl àng drim dớ gah dà lềng Genesareth, Kơnrãn neh yòng plung Petro dê làng nằo bớh đắng hờ yal-bôto mpồl gal làng bol, lồc gen Kơnrãn sớ Petro lòt ðùh bớtớng tam wắng dà lềng.

Trong một buổi sáng trên bờ hồ Genesaret, Chúa đã mượn thuyền của Phêrô để đứng trên đó mà rao giảng cho đám đông dân chúng, sau đó Chúa bảo Phêrô đi thả lưới và chỗ biển sâu.

Petro neh bời-glar tài bớh neh đớng mắng àng, mớya rê tê soh, ở geh chi lới làng cềg hìu-bớnhă in. Klo bớh sớ gen khai ñă lòt mớ tớrlòng dùl dờ tai, mớ ngắn drim hờ bớtớng Petro dê neh yắ rà ngắn chan tus mớ r gớpuớ, bớh git mù lòt lờh ka tam dà lềng khai ở hết dờ lới geh ka rà ir behờ.

Phêrô đã vất vả vì ông đã thức suốt sáng đêm, nhưng về tay không, không có gì mang về cho gia đình. Nghe lời Chúa bảo thì ông đứng dậy và thử một lần nữa, và thật sáng hôm ấy lưới của ông bắt quá nhiều cá đến nỗi sắp bị rách, từ khi biết xuống biển bắt cá ông chửa bao giờ chứng kiến mẻ cá quá nhiều như thế.

Nrớt dớl gớtus tàng Petro neh kun sắ dớ Kơnrãn mớ đớ : “Ồ Kơnrãn, dẫn pleh ngài bớh ấ, tài bớh ấ lah cau tìs”.

Bất ngờ quá nên ông sấp mình trước mặt Chúa và nói : “Lạy Chúa, xin hãy tránh xa tôi, vì tôi là kẻ tội lỗi.”

Gơtuh sơnđac đơ jơnau đơs do tàng Kơnrãñ neh đơs mơ khai : “Bãñ ngòt, bớh ngai do mê rớp gớs cau lòt kúp ka bớnus.”

Động lòng thương trước câu nói này nên Chúa bảo Phêrô: “Đừng sợ, từ hôm nay anh sẽ trở nên người đi bắt cá người.”

Guh hớđăng gờl, Petro neh sắng jớh ală bớta mơ lòt jắt tớn Kơnrãñ jớh rài kis khai đê.

Lên bờ, Phêrô đã bỏ hết mọi sự và đi theo Chúa luôn suốt cả đời mình.

Petro neh sắng chi lớì làng geh chi lớì ?

Phêrô đã bỏ cái gì và được cái gì ?

Petro lah dùl nă cau rớbah neh kis mơ hìu-bớnhă, neh git bớta rớbah mơ siớu-siar, ngai do mớp-dớl bớh ka rà, khai pindờn đơ nùs sơnđac Kơnrãñ đê mơ khai, khai neh gớ Kơnrãñ di gớboh git nớđ, bớh nùs gớboh tàng khai sắng jớh ală bớta khia krung gớboh ndai, mơ mìnng lòt jắt mơ phi sắ Kơnrãñ in.

Phêrô là một người nghèo đã sống với gia đình, đã biết cái nghèo và thiếu thốn, hôm nay ngạc nhiên vì cá quá nhiều, ông đã tin vào lòng thương xót của Chúa dành cho ông, ông đã thấy Chúa thật đáng mến biết bao, vì lòng yêu mến mà ông đã bỏ hết những cái mà ông yêu mến khác, và chỉ đi theo và hy sinh cuộc đời cho Chúa.

Git gùng lòt jắt Kơnrãñ lah gùng ở hìu ở đắm, ngai do tềng do, ngai hìnng tềng ne, be jớnau Kơnrãñ đơs : sềm geh rớsòn, pì geh trồm, mớya kòn-kòn-bớnus ở tắng anih làng kờl bồ, mớya khai neh crắp nùs kớ-kớlắp mơ ở rức tớnở tai, lòt jắt Kơnrãñ jớl chớch mơ chớch tam tiah sar lớgar ngài.

Biết con đường theo Chúa là con đường không nhà không cửa, nay đây mai đó như lời Chúa nói : chim có tổ, chồn có hang, nhưng con người không có chỗ tựa đầu, nhưng ông đã quyết tâm dứt khoát và không thoái lui nữa, đi theo Chúa cho đến chết và chết nơi miền xa xôi.

Dùl bớta kớlôi sơnớng mơ kờn ngò tam rài kis Petro đê, jắt Kơnrãñ jớh nùs jớh pràn mơ jớh rài kis.

Một suy nghĩ và quyết định trong đời Phêrô, theo Chúa hết lòng hết sức và hết cả cuộc đời.

Digớlăn Petro krung neh gớlớh rớngoh-rớngắc tam ngai sơnớp do :

Có lẽ Phêrô cũng đã xúc động trong cái ngày đầu tiên này :

Ñchi gớlớh Kơnrãñ sơnđac añ, ñchi gớlớh Kơnrãñ hời-jà añ mơ ở hời-jà cau pắs jắk rớlau mơ añ ?

Tại sao Chúa lại thương tôi, tại sao Chúa mời gọi tôi và không mời gọi những người khác khôn giàu hơn tôi ?

Mớya sắ tồm Kơnrãñ neh hời mơ neh rớwah Petro, ở di Petro rớwah Kơnrãñ lài.

Nhưng chính Chúa đã gọi và chọn Phêrô, không phải Phêrô chọn Chúa trước.

Petro neh lời hìu-bơnhă, neh lời wớl plung mớ bớng, neh lời wớl kớnô-kớnao, mớ khai mìnng jăt dùl nă Kớnrăn lớm, bớh ngai do rài kis khai dê mìnng gớbớkuăt mớ dùl nă Kớnrăn lớm.
Phêrô đã bỏ nhà cửa, đã bỏ lại chiếc thuyền và cái lưới, đã bỏ lại đồng nghiệp, và ông chỉ theo một mình Chúa, từ hôm nay đời ông chỉ gắn bó với một mình Chúa mà thôi.

Săng ală broă bớđih làng koan kớ đớ Kớnrăn tam tê

Bỏ những cái phụ thuộc để nắm chắc Chúa trong tay.

Ka rà, mớya Petro ở wớlke tềng hỡ, khai neh lốt jăt Cau neh lớh gớs broă hỡ lah sả tồm Kớnrăn Jesu.

Cá nhiều, nhưng Phêrô không ngoảnh lại nơi đó, ông đã đi theo chính Đấng đã làm nên điều ấy là chính bản thân Đức Giêsu.

Jớh ală bớta tam dônia do lah broă Yàng dê, Yàng kớñ ală cau gấn đớ ală bớta hỡ làng tus mớ Khai.

Hết thấy mọi sự trong thế giới này là công việc của Thiên-Chúa, Thiên-Chúa muốn mọi người qua đó mà đến với Ngài.

Petro lốt jăt Kớnrăn mớ ở di jăt ka rà, hỡ lah gùng lớh lốt di gùng gớlik bớh bớta kớlôi sớng đờ di gùng, jăt tồm ở di mìnng jăt công.

Phêrô đi theo Chúa chứ không đi theo mẽ cá lạ, đó là hành động đúng phát sinh từ duy nghĩ đúng.

Yàng ai pah nă he in đờp ngui rài kis do, mớya krung tus ngai Yàng hời he sắng lời jớh hir jớh hời làng lốt tus mớ Khai, Petro gớs rúp sớngđio lầi jớh ală cau in.

Thiên-Chúa cho chúng ta hưởng dùng cuộc sống này, nhưng sẽ đến ngày ngài gọi chúng ta từ bỏ hết mọi sự để đến với Ngài, Phêrô là hình ảnh tiên khởi cho mọi người.

Ngai do bol kis ớm lă mớ hìu-bơnhă, mớ broă lớh bal mớ phan pờm ală bớta, hỡ broă Yàng dê mớya ở hết di lăh sả tồm Khai.

Hôm nay chúng ta đang sống trong gia đình, với công việc và phương tiện cùng nhiều sự, đó là công việc của Chúa và chưa phải là chính Ngài.

Kớnrăn đớ : “Cau lớ sắng hìu-bơnhă, sắng kuil bớ lố sre sắng me sắng báp, gen rớp geh rớhiang đớ bớh tam rài do mớ bớta sùm tam rài tớnrỡ.”

Chúa nói : Ai từ bỏ nhà cửa, ruộng vườn cha mẹ, thì sẽ được gấp trăm ở đời này và sự sống vĩnh cửu ở đời sau.”

Rà cau ở bài lốt jăt Kớnrăn gấn, tài bớh kớñ ớm poal đớ nsốp pas-mớnda dônia.

Nhiều người không muốn theo Chúa thật, vì còn bám víu cái bã giàu có trần gian.

Bơta màng rơlau bol pindờn dê lah Kơnrã, bàn Kơnrã lah bàn bơta tởngklàs mớ bơta kis rài rài.

Cái đáng giá ơn cả cho người tín hữu là Chúa, được Chúa là được ơn cứu độ và sự sống đời đời.

Dônia mìn̄g geh nsốp mớ ở geh kớnông, kờn đớs lah gớ mìn̄g geh rài do mớ ở geh rài tus, gớ rớp roh lề mớ ở kỡ-gãm rài rài.

Thế gian chỉ có cái bã mà không có cái thật, nghĩa là chỉ có đời này và không có đời sau, nó sẽ tan rữa và không tồn tại đời đời.

Kơnrã ở di mìn̄g hời-jà dùl nã Petro, mớya hời-jà jớh alã bol he lờt jấ Khai, cau do gùng do cau ne gùng ne.

Chúa không chỉ mời gọi một mình Phêrô, nhưng mời gọi hết thầy chúng ta đi theo Ngài, người này cách này kẻ nọ cách khác.

Lm. Fx. K'Brel